



XÉT NGHIỆM QUANTIFERON-TB

PK GAN

BS. PHÙ DUNG THÁI BIỂU

I. BỆNH ÁN

- Bệnh nhân nam, 44 tuổi.
- Lý do khám: đau cột sống vùng thắt lưng.
- Tiền căn: viêm gan siêu vi B- C đã điều trị cách nay nhiều năm.
- Lâm sàng: đau vùng thắt lưng, lan xuống mông khi làm nặng. Không sốt, không vàng kết mạc mắt, niêm hồng, gan lách hạch không sờ chạm. Các cơ quan khác không phát hiện bất thường.

Kết quả tại phòng khám cột sống

CÔNG TY TNHH Y TẾ HOA HẢO - PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
(Tên cũ: TRUNG TÂM CHẨN ĐOÁN Y KHOA - MEDIC)
254 Hòa Hảo, P.4, Q.10, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 028.39270284 - 028.39272136, Mail: hoahao254@medic.com.vn

Tim và tải app "Medic Hoa Hao" để đăng kí khám và xem kết quả khám nhanh hơn

QRCode kết quả

(Qr code kết quả chứa bệnh án của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp cho người khác.)



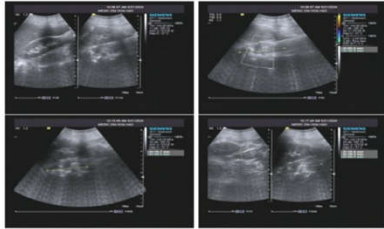
Khoa : SIÊU ÂM TỔNG QUÁT - Phòng 20
Máy: SIEMENS S2000

KẾT QUẢ SIÊU ÂM MÀU

ID : 4304131 Ngày ĐK: 21/05/2024 10:03
Họ và tên :
Địa chỉ :
Chẩn đoán sơ bộ : ĐAU YẾU CHÂN P, KHÓ NGỒI DẬY
BS chỉ định : TD BV chỉ định : MEDIC

VÙNG KHẢO SÁT : SIÊU ÂM BỤNG TỔNG QUÁT MÀU

- GAN: Không to, bờ đều, cấu trúc đồng dạng, không sang thương khu trú.
- MẬT: túi mật không sỏi, vách mỏng. Đường mật trong gan không giãn. Ống mật chủ không sỏi, không giãn.
- TỤY: Cấu trúc, kích thước bình thường. LACH: không to, đồng dạng.
- THẬN P: không sỏi, không ứ nước. THẬN T: không sỏi, không ứ nước.
- BÀNG QUANG: không sỏi, không bọng, vách mỏng.
- Vùng chậu không u. CƠ PSOAS T ĐẦU TRÊN CÓ DẠNG HOẠI TỬ = 77X35mm TỬ THẦN ĐS N 10
- Động mạch chủ bụng không phình.- Ascites (-). Không hạch ổ bụng.- Không tràn dịch màng phổi.



KẾT LUẬN: AP XE CƠ PSOAS T ĐẦU TRÊN NGHI LAO

Đề nghị: XIN KHÁM KHOA CỘT SỐNG

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 21/05/2024 10:22
(Bác sĩ đã ký)

ThS. Bs. Nguyễn Thiện Hùng

Chẩn đoán sơ bộ: Bệnh lý
rễ thắt lưng

Vùng: MRI Cột Sống Thắt
Lưng

KL: - Viêm thân sống L2 và
thân sống đĩa đệm L5-S1.

Khả năng do lao.

- Viêm mô mềm cạnh cột
sống ngang tầng L5-S1.
Không áp xe cơ psoas hai
bên.

- Thoát vị đĩa đệm trung tâm
tầng L3-4, chèn ép vào
khoang màng cứng, không
chèn ép rễ thần kinh hai
bên.

Kết quả tại phòng khám gan

CÔNG TY TNHH Y TẾ HOA HẢO
 PHÒNG KHÁM ĐÀ KHOA
 KHOA XÉT NGHIỆM (MEDIC - LAB)
 Hotline: (029) 3834 993 - 1908 4497
 Trụ sở: P.4 - Q.10 - TP.HCM
 Địa chỉ: 307/24 Đường 13, P.4, Q.10, TP.HCM
 Email: admin@medic-lab.com
 www.medic-lab.com www.medic-lab.com.vn

PID: **4304131** S.T.T.: **3298**
 Ngày giờ đăng ký: **13:27:28 21/05/2024**
 Ngày giờ lấy mẫu: **10:03:00 21/05/2024**
 Ngày giờ nhận mẫu: **13:34:00 21/05/2024**

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
 (BM.TTXN.XN.02.1 - Ngày áp dụng: 01/03/2016 - Phiên bản: 1.2)

Họ tên: **Phái: Nam**
 Ngày tháng năm sinh: **1980** Quốc tịch: **Việt Nam**
 Số CCCD/Hộ chiếu: **ĐT:**
 Địa chỉ: **ĐT:**
 Đơn vị: **Medic**
 Nơi lấy mẫu: **Lâu 4** BS yêu cầu: **BS. CKII. PHÚ DUNG THAI BIỂU**
 Loại mẫu: **Máu** Tình trạng mẫu: **Đạt**

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	KHOẢNG THAM CHIẾU	MÃ QT
I. SINH HOA - BIOCHEMISTRY			
Bilirubin T ²	0.480	(0.10 - 1.10 mg/dL)	QTSH063
Bilirubin D ²	0.190	(0.10 - 0.40 mg/dL)	QTSH063
Bilirubin I	0.290	(0.20 - 0.70 mg/dL)	QTSH063
ADA (ADENOSINE DEAMINASE):	10.96		QTSH054
Serum	.	(< 15 U/L)	
Pleural Fluid	.	(< 30 U/L)	
C.S.F	.	(< 9 U/L)	
Pericardial Fluid (*tài liệu DOI:10.1161/	.	(< 35 U/L) *	
CIRCULATIONAHA.105.543066)	.		
II. MIỄN DỊCH - IMMUNOLOGY			
HBsAg (Định tính, qualitative) ¹	NEG S/CO 0.379	(Index <1; S/Co <1)	QTMD017
HBsAg định lượng (Abbott)	NEG 0.000 IU/mL	(< 0.59 IU/mL)	QTMD153
Anti HCV (Định tính, qualitative) ¹	POS S/CO 20.13	(S/Co < 1; Index < 1)	QTMD018
A.F.P ¹	2.67	(< 20 ng/mL)	QTMD096
III. SINH HỌC PHÂN TỬ - MOLECULAR BIOLOGY			
HBV DNA Taqman	*	Ngưỡng phát hiện	QTAD317
	< 339	(<339 copies/mL)	
	< 2.53	(<2.53 Log10 copies/mL)	
	< 70	(<70 IU/mL)	
	< 1.85	(< 1.85 Log10 IU/mL)	
HCV-RNA	Dương tính	Âm tính	

Thời gian duyệt: 21:13:54 21/05/2024
 Người duyệt: CN. Nguyễn Thị Tường Vi
In lần 1: 21:13:57 21/05/2024
Trưởng khoa xét nghiệm

CÔNG TY TNHH Y TẾ HOA HẢO
 PHÒNG KHÁM ĐÀ KHOA
 KHOA XÉT NGHIỆM (MEDIC - LAB)
 Hotline: (029) 3834 993 - 1908 4497
 Trụ sở: P.4 - Q.10 - TP.HCM
 Địa chỉ: 307/24 Đường 13, P.4, Q.10, TP.HCM
 Email: admin@medic-lab.com
 www.medic-lab.com www.medic-lab.com.vn

PID: **4304131** S.T.T.: **3239**
 Ngày giờ đăng ký: **10:58:21 23/05/2024**
 Ngày giờ lấy mẫu: **10:58:00 23/05/2024**
 Ngày giờ nhận mẫu: **11:16:00 23/05/2024**

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
 (BM.TTXN.XN.02.1 - Ngày áp dụng: 01/03/2016 - Phiên bản: 1.2)

Họ tên: **Phái: Nam**
 Ngày tháng năm sinh: **1980** Quốc tịch: **Việt Nam**
 Số CCCD/Hộ chiếu: **ĐT:**
 Địa chỉ: **ĐT:**
 Đơn vị: **Medic**
 Nơi lấy mẫu: **Lâu 4** BS yêu cầu: **BS. CKII. PHÚ DUNG THAI BIỂU**
 Loại mẫu: **Máu** Tình trạng mẫu: **Đạt**

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	KHOẢNG THAM CHIẾU	MÃ QT
I. SINH HỌC PHÂN TỬ - MOLECULAR BIOLOGY			
HCV RNA Cobas (Roche) ¹	587000 IU/mL	(Ngưỡng 15 IU/mL)	5.77 log10

Thời gian duyệt: 13:37:43 23/05/2024
 Người duyệt: Bs. Hà Thị Hồng Nhung
In lần 2: 14:53:28 23/05/2024
Trưởng khoa xét nghiệm
ThS. Bs. Nguyễn Bảo Toàn

CÔNG TY TNHH Y TẾ HOA HẢO
 PHÒNG KHÁM ĐÀ KHOA
 KHOA XÉT NGHIỆM (MEDIC - LAB)
 Hotline: (029) 3834 993 - 1908 4497
 Trụ sở: P.4 - Q.10 - TP.HCM
 Địa chỉ: 307/24 Đường 13, P.4, Q.10, TP.HCM
 Email: admin@medic-lab.com
 www.medic-lab.com www.medic-lab.com.vn

PID: **4304131** S.T.T.: **892**
 Ngày giờ đăng ký: **15:51:26 21/05/2024**
 Ngày giờ lấy mẫu: **15:56:00 21/05/2024**
 Ngày giờ nhận mẫu: **16:09:00 21/05/2024**

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
 (BM.TTXN.XN.02.1 - Ngày áp dụng: 01/03/2016 - Phiên bản: 1.2)

Họ tên: **Phái: Nam**
 Ngày tháng năm sinh: **1980** Quốc tịch: **Việt Nam**
 Số CCCD/Hộ chiếu: **ĐT:**
 Địa chỉ: **ĐT:**
 Đơn vị: **Medic**
 Nơi lấy mẫu: **Tàng trệt** BS yêu cầu: **BS. CKII. PHÚ DUNG THAI BIỂU**
 Loại mẫu: **Máu** Tình trạng mẫu: **Đạt**

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	KHOẢNG THAM CHIẾU	MÃ QT
I. XÉT NGHIỆM MIỄN DỊCH ELISA - KHAO TẾST			
QuantiferON-TB Gold Plus	POSITIVE	(Negative)	

Thời gian duyệt: 18:43:19 22/05/2024
 Người duyệt: CN. Nguyễn Thị Tường Vi
In lần 1: 18:43:41 22/05/2024
Trưởng khoa xét nghiệm
ThS. Bs. Nguyễn Bảo Toàn


* Đây là kết quả dạng số trả tự động từ hệ thống Medic. Bản giấy, khoa Xét nghiệm đã ký trả bệnh nhân
 Mã QR phía trên chận bệnh án của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp cho người khác.
Lấy mẫu tại nhà: **0707 032 052**
 THỜI GIAN TRẢ KẾT QUẢ TRONG VÒNG:
 - 70 Phút cho các xét nghiệm thường qui (Sinh hóa, huyết học...)
 - 100 Phút cho các xét nghiệm thường qui + miễn dịch

* Đây là kết quả dạng số trả tự động từ hệ thống Medic. Bản giấy, khoa Xét nghiệm đã ký trả bệnh nhân
 Mã QR phía trên chận bệnh án của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp cho người khác.
Lấy mẫu tại nhà: **0707 032 052**
 THỜI GIAN TRẢ KẾT QUẢ TRONG VÒNG:
 - 70 Phút cho các xét nghiệm thường qui (Sinh hóa, huyết học...)
 - 100 Phút cho các xét nghiệm thường qui + miễn dịch


* Đây là kết quả dạng số trả tự động từ hệ thống Medic. Bản giấy, khoa Xét nghiệm đã ký trả bệnh nhân
 Mã QR phía trên chận bệnh án của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp cho người khác.
Lấy mẫu tại nhà: **0707 032 052**
 THỜI GIAN TRẢ KẾT QUẢ TRONG VÒNG:
 - 70 Phút cho các xét nghiệm thường qui (Sinh hóa, huyết học...)
 - 100 Phút cho các xét nghiệm thường qui + miễn dịch

Bệnh nhân được chuyển khám chuyên khoa tại Bv. Phạm Ngọc Thạch, được chẩn đoán và điều trị phác đồ lao dựa trên các kết quả kiểm tra của Medic.

Kết quả sau 1 tháng điều trị kháng lao:



CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO
PHÒNG KHÁM DA KHOA
KHOA XÉT NGHIỆM (MEDIC - LAB)
Hotline: (84) 903 903 999 - 1900 6497
Địa chỉ: Hòa Hảo - P.4 - Q.10 - TP.HCM
Số ĐKKD: 0311244011 - Mã Đăng Ký: 0311244011
Email: admin@medic-lab.com
www.medic-lab.com / www.medic-lab.com.vn



PID: **4304131** S.T.T.: **3200**
Ngày giờ đăng ký: **07:58:57 22/06/2024**
Ngày giờ lấy mẫu: **08:05:00 22/06/2024**
Ngày giờ nhận mẫu: **08:06:00 22/06/2024**

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
(BMTTXXN02-1, Ngày áp dụng: 8/10/2016 - Phiên bản: 1.1)

Họ tên: |
Ngày tháng năm sinh: **1980**
Số CCCD/Hộ chiếu: |
Địa chỉ: |
Đơn vị: **Medic**
Nơi lấy mẫu: **Lâu 4**
Loại mẫu: **Máu**

Phái: **Nam**
Quốc tịch: |
ĐT: |

BS yêu cầu: **BS. CKII. PHÚ DUNG THÁI BIỂU**
Tình trạng mẫu: **Đạt**

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	KHOẢNG THAM CHIẾU	MÃ QT
I. HUYẾT HỌC / ĐỘNG MÁU - HEMATOLOGY / COAGULATION			
NFS(C.B.C)(CÔNG THỨC MÁU)*			
WBC	7.3	(4.0 - 10.5)10 ⁹ /L	QTHH019
% Neu	45.2	(40 - 74 %)	
% Lym	38.9	(19 - 48 %)	
% Mono	6.3	(3 - 9 %)	
% Eos	8.4	(0 - 7 %)	
% Baso	1.2	(0 - 1.5 %)	
# Neu	3.3	(1.7 - 7.0)10 ⁹ /L	
# Lym	2.8	(1.0 - 4.0)10 ⁹ /L	
# Mono	0.5	(0.1 - 1.0)10 ⁹ /L	
# Eos	0.6 H	(0 - 0.5)10 ⁹ /L	
# Baso	0.1	(0 - 0.2)10 ⁹ /L	
RBC	5.42	(3.80 - 5.60)10 ¹² /L	QTHH020
Hb	13.7	(12.0 - 18.0 g/dL)	QTHH025
Hct	42.4	(35 - 52 %)	
MCV	78.2 L	(80 - 100 fL)	
MCH	25.3 L	(26 - 32 pg)	
MCHC	32.3	(32 - 36 g/dL)	
RDW	13.7	(11.0 - 15.7%)	
PLT	266	(150 - 400)10 ⁹ /L	QTHH021
MPV	7.7	(6.30 - 12.0 fL)	
II. SINH HOÁ - BIOCHEMISTRY			
GGT*	196.0 H	(M < 55 U/L; F < 36 U/L)	QTSH004
SGOT (AST)*	26.50	(< 35 U/L)	QTSH005
SGPT (ALT)*	18.50	(< 30 U/L)	QTSH013

* Đây là kết quả dạng số trả tự động từ hệ thống Medic. Bản giấy, khoa Xét nghiệm đã ký trả bệnh nhân
Mã QR phía trên chân bệnh án của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp cho người khác.

Lấy mẫu tại nhà: **0707 832 052**

THỜI GIAN TRẢ KẾT QUẢ TRONG VÒNG:
- 70 Phút cho xét nghiệm thường qui (Sinh hóa, huyết học...)
- 100 Phút cho các xét nghiệm thường qui + miễn dịch

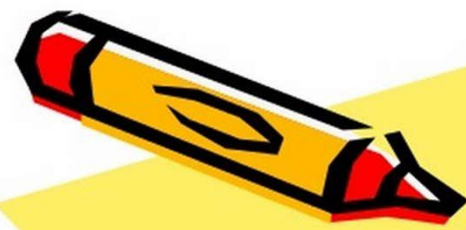
1. Xét nghiệm đã được công nhận ISO 15189:2012
2. Xét nghiệm đã tham gia ngoại kiểm
3. (*) KQ đã kiểm tra lần 2 / (**) KQ báo động
4. KQ chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm hiện tại

H: High - L: Low

Số trang: 1/2

II. BÀN LUẬN

- QuantiFERON-TB là một xét nghiệm thể hệ mới của kỹ thuật Interferon Gamma Release Assay (IGRAs), là xét nghiệm in vitro, đo lường đáp ứng miễn dịch của tế bào T CD4 và T CD8 về việc phóng thích Interferon gamma trong máu khi tiếp xúc với peptide đặc hiệu của vi khuẩn lao bằng phương pháp ELISA. Xét nghiệm có độ nhạy cao 95.3%, độ đặc hiệu cao 97.6%.
- Xét nghiệm IGRAs có nhiều ý nghĩa trong chẩn đoán lâm sàng bệnh lao, cụ thể như:
 - Phân biệt bệnh nhân nhiễm vi khuẩn lao (MT) với trường hợp nhiễm khuẩn Mycobacterium không lao (NTM) khi có cùng triệu chứng.
 - Phát hiện bệnh nhân nhiễm khuẩn lao.
 - Tầm soát lao để điều trị các bệnh về da, khớp, đường tiêu hóa, chuẩn bị cho bệnh nhân ghép tạng hoặc sử dụng thuốc điều trị sinh học.
 - Góp phần phát hiện các bệnh lao ngoài phổi như: lao màng não, lao màng bụng, lao hạch, lao xương, lao tinh hoàn, lao khớp...



CẢM ƠN THẦY VÀ CÁC
BẠN ĐÃ THEO DÕI

